

## BSC RESEARCH

## Trưởng phòng

Trần Thành Long  
longtt@bsc.com.vn

## Nhóm Vĩ mô &amp; Thị trường

Bùi Nguyên Khoa  
khoabn@bsc.com.vn  
Trần Thành Hưng  
hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung  
trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang  
quangd@bsc.com.vn

**VN-INDEX** 987.1 1.88%  
KLKL (triệu CP) 626.7 -20.7%  
Khối ngoại ròng (tỷ) 145.4

**HNX-INDEX** 111.6 3.33%  
KLKL (triệu CP) 679.1 -16.0%  
Khối ngoại ròng (tỷ) 89.5

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1809	958.5	14112
VN30F1810	957.2	193
VN30F1812	958.9	567
VN30F1903	959.8	99

## Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1015.0	960.0	900.0
HNX-INDEX	135.0	110.0	100.0

Nguồn: BSC Research

## Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5,6
Khuyến cáo sử dụng	7

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

## Chiến thuật tuần tới

VN-Index đã thành công vượt qua ngưỡng 980 điểm và kiểm tra ngưỡng ngắn hạn này trong tuần. Tuy thanh khoản vẫn giữ nguyên nhưng dòng tiền đã lan tỏa sang nhiều nhóm ngành khác nhau khiến 18/20 nhóm ngành đều tăng trong tuần. Nhóm cổ phiếu nhỏ duy trì mức tăng mạnh nhất trong tuần này, đạt 3.7%. Xu hướng lan tỏa dòng tiền cùng với sự hồi phục của nhóm ngân hàng sẽ trợ giúp VN-Index tiệm cận ngưỡng 1000 điểm trong tuần tới.

Mặc dù không có tiến triển về việc đàm phán thương mại Mỹ -Trung và đợt áp thuế 16 tỷ đô hóa của cả 2 quốc đã đi vào hiệu lực, các thị trường trên thế giới đều tăng điểm so với tuần trước do tâm lý thị trường đã lường trước được kết quả này. Giá cả hàng hóa thế giới tiếp tục giảm nhẹ 0.5% chủ yếu từ các kim loại quý và sản phẩm nông nghiệp như Đậu tương, Bông, Đường, Café. Trong nước, lãi suất liên ngân giảm nhẹ so với tuần, tuy vẫn ở trên mức 4% ở tất cả các kỳ hạn, tương đương mức giảm lần lượt 7, 13, 20, 6 và giảm 14 điểm phần trăm ở kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng, 3 tháng và 6 tháng. Bên cạnh đó tỷ giá tự do đã giảm nhẹ xuống mức 23,530 so với mức đỉnh điểm 23,630 của tuần trước. Những biến động này đã góp phần khiến thị trường hồi phục nhẹ trong tuần tới. Xu hướng hoạt động của khối ngoại tuần tới có thể có những biến động mạnh khi ETF MSCI ishare tái cơ cấu danh mục cùng với hiệu ứng từ việc công bố các chỉ số vĩ mô của Mỹ trong quý 2.

VN30 duy trì tốc độ tăng nhẹ 1.17%, do vậy các HĐTL gần như giữ nguyên trong tuần Các HĐTL đang có có mức chênh lệch âm nhẹ so với VN30 ở mức -0.2%, -0.4%, 0.0% và -0.3% ở các kỳ hạn. Thanh khoản bình quân 7,997 tỷ /phiên. HĐ mở tăng 14.7% lên mức 14,971 hợp đồng. Chỉ số VN30 đang kiểm tra ngưỡng kháng cự 960 điểm và chờ sự đồng thuận để tiếp tục bứt phá. NĐT cần theo dõi kỹ và mở vị thế mua ngay khi xu hướng tăng điểm đã rõ ràng, nếu chỉ số đảo chiều xuống thì mở vị thế bán tại mức 950 điểm.

**Khuyến nghị trading ngắn hạn:** Dòng tiền hiện đang mở rộng tại các ngành và nhóm cổ phiếu nhỏ. Cơ hội có thể mở ở các nhóm ngành ngân hàng và dầu khí. Theo sát diễn biến nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng và dầu khí để có phản ứng kịp thời với diễn biến thị trường.

**Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn:** Tiếp tục cơ cấu danh mục, tăng dần tỷ trọng tiền mặt để phòng những biến động thế giới trong tháng tới.

**Danh mục đầu tư tuần tới:** Mở vị thế danh mục với cổ phiếu PNJ trong danh mục cơ bản và cổ phiếu HT1 trong danh mục ngắn hạn

## Kết quả danh mục tuần vừa qua

Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục tăng	6.62%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục tăng	1.53%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục tăng	0.18%

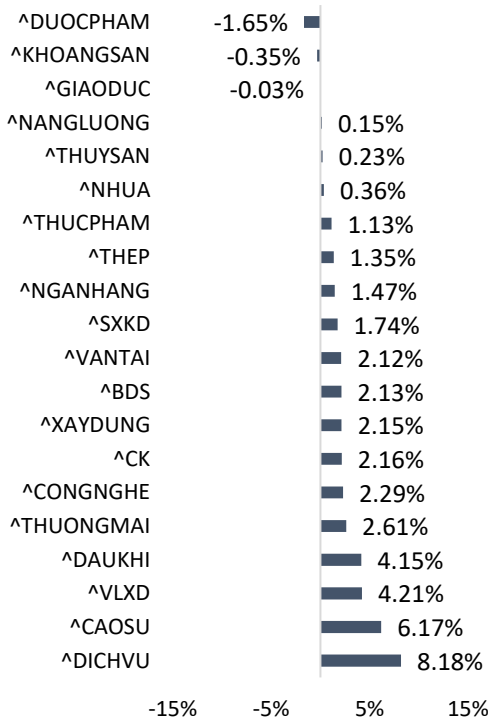
## Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Nhóm cổ phiếu Ngân hàng tiếp tục là động lực tăng trưởng chính cho thị trường nhờ kinh doanh cải thiện và có nhiều thông tin tích cực phía Chính phủ.

Tuần tới, ETF ishare MSCI sẽ tái cơ cấu danh mục, sự kiện này có thể gây hiệu ứng mạnh lên dòng vốn khối ngoại của thị trường.

Ngày 28/8, ECB công bố dữ liệu cung cầu tiền tệ. Ngày 28-30, Mỹ sẽ liên tục công bố số liệu các chỉ số vĩ mô trong quý 2, bao gồm Chỉ số niềm tin tiêu dùng, chỉ số thất nghiệp hàng tuần, Thu nhập cá nhân T7, Chỉ tiêu dùng T7 và Lạm phát cơ bản T7.

## Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần



## Điểm nhấn tuần vừa qua

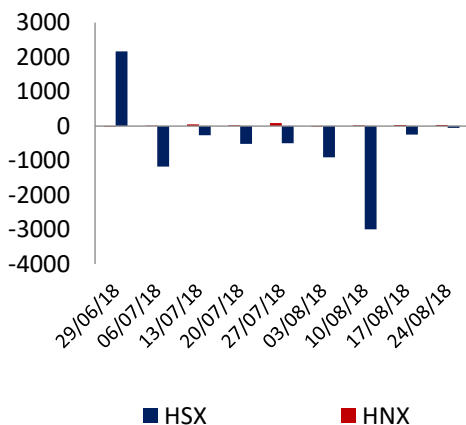
Thị trường duy trì xu hướng tăng trong tuần và giảm nhẹ vào cuối tuần, tiệm cận ngưỡng kháng cự 990 điểm. Xu hướng bán rông VIC và VNM của khối ngoại suy giảm mạnh so với đầu tuần, nhịp điều chỉnh thị trường xuất hiện trong phiên cuối tuần. Các yếu tố chính trong tuần:

- Midcap, smallcap và largecap đều tăng nhẹ trong tuần.
- Thanh khoản giảm xuống ngưỡng trung bình 2.86 nghìn tỷ đồng.
- Khối ngoại giảm bán rông xuống mức 48.67 nghìn tỷ trên sàn HSX và đây là tuần thứ 8 bán rông liên tiếp.

## Vận động ngành

Thị trường phân hóa với 18/20 ngành tăng điểm. Ngành Dịch vụ dẫn đầu, tăng 8.2% (VEF +24%, PAN +1.2%), Cao su tăng 6.2% (HNG +10.4%, DRC +11%), Vật liệu xây dựng (VGC +4.9%, VCS +6.5%) tăng 4.2%. Các ngành giảm gồm Dược phẩm (DHG -3.5%, OPC-5.1%) giảm 1.7% và Khoán sản (MSR -0.4%, TDN -2%) giảm -0.4%. MidCap và Large Cap tăng nhẹ lần lượt tại mức +3.0% và +1.3%; VN30 tăng +1.2%; SmallCap tăng +3.7%.

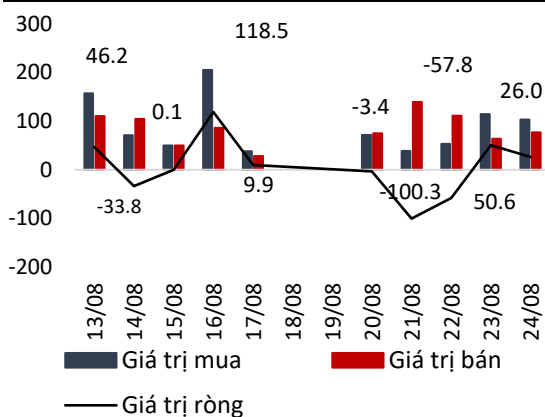
## Đồ thị 2: Vận động khối ngoại



## Khối ngoại

Khối ngoại bán rông mạnh trên HOSE, trong khi mua rông trên HNX. Họ bán rông -48.67 tỷ trên sàn HSX và mua rông 28.19 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán chủ yếu -218.7 tỷ VIC, -160.7 tỷ VNM và -92 tỷ VHM trong khi mua rông 211.8 tỷ SCS, 130.7 tỷ VNM và 59.3 tỷ HPG. Top 10 mã mua rông mạnh nhất mang về 662.1 tỷ và khối ngoại rút -664.6 tỷ từ top 10 mã bán rông. ETF VNM tăng lên mức 22.15 triệu chứng chỉ, ETF KIM giữ ở mức 12.3 triệu chứng chỉ, ETF FTSE giữ ở mức 9.68 triệu chứng chỉ và E1VFN30 giữ ở mức 256.1 triệu.

## Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh



## Khối tự doanh

Khối tự doanh CTCK bán rông 84.86 tỷ đồng. Hoạt động bán rông diễn ra mạnh vào ngày thứ 3 đầu tuần. Khối tự doanh tiếp tục mua rông trở lại vào các ngày thứ 5 và thứ 6 trong tuần. Khối tự doanh mua VIC 43.5 tỷ, HPG 37.4 tỷ và MBB 35.1 tỷ; họ bán PLX 59.8 tỷ, GTN 56.6 tỷ và VNM 36.6 tỷ.

## Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	GAS	5.5%	3.16
2	BID	7.4%	2.45
3	VHM	2.5%	2.25
4	VIC	1.7%	1.69
5	VNM	2.3%	1.67
6	PLX	5.9%	1.53
7	BVH	4.6%	0.85
8	VRE	2.1%	0.50
9	HPG	1.7%	0.43
10	MSN	1.1%	0.36

**Tổng VN-Index** 14.5 / 18.17

## Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VPB	-3.7%	-0.72
2	KDC	-9.9%	-0.26
3	DHG	-3.5%	-0.14
4	NVL	-0.8%	-0.14
5	BHN	-2.3%	-0.14
6	DMC	-7.5%	-0.07
7	BIC	-6.2%	-0.07
8	TAC	-12.5%	-0.05
9	TNI	-20.3%	-0.04
10	VSH	-3.4%	-0.04

**Tổng VN-Index** -1.67 / 18.17

## Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	SCS	211.84	22.44
2	VNM	130.74	59.10
3	HPG	59.26	38.73
4	MSN	54.56	28.92
5	CTD	52.55	42.63
6	SBT	47.78	7.99
7	BID	38.23	2.55
8	HDB	25.64	27.15
9	GEX	20.99	11.26
10	BVH	20.50	24.77

**Tổng** 662.1

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-218.69	7.58
2	VNM	-160.66	59.10
3	VHM	-91.95	#N/A
4	NVL	-55.38	8.98
5	SSI	-29.05	54.98
6	VCB	-25.97	20.79
7	VRE	-22.54	31.60
8	HCM	-21.19	60.70
9	GAS	-19.62	3.53
10	PVD	-19.60	19.29

**Tổng** -664.6

## VN-Index

**Đồ thị tuần:** Các chỉ số đều hồi phục như MACD đã phân kỳ dương trở lại và hướng về mức 0, RSI tiến về mức trung tính 50. Biểu đồ nến cũng tích cực với việc các cây nến đã tiến về phía trung tâm của dải Bollinger, dải này cũng đang thu hẹp lại thể hiện biến độ giảm dần.

**Đồ thị ngày:** Chỉ số VN-Index vẫn tiếp tục bám thân trên dải Bollinger tiến đến ngưỡng kháng cự 1,000 điểm. Dải bollinger thu hẹp lại và ba phiên gần nhất đang có xu hướng tích lũy lại tạo nên giá ngắn hạn cho chỉ số tại vùng 980-990 điểm. Các chỉ số đều đang ở trạng thái tích cực như RSI tiến đến quá mua, MACD hướng lên và vận động trên mức 0.

### Một vài đặc điểm chú ý:

- Siết chặt tại vùng 985-990 điểm trước khi có những tín hiệu bứt phá mới
- Các chỉ báo kỹ thuật duy trì tích cực với thanh khoản vừa phải

**Nhận định:** Chỉ số VN-Index đang vận động trong kênh hẹp nhiều khả năng sẽ có những phiên điều chỉnh nhẹ để kiểm tra lại ngưỡng 970 điểm trước khi tiến đến 1,000 điểm. Các dòng cổ phiếu trụ như dầu khí, ngân hàng đều có tín hiệu tích lũy tích cực trong tuần và nhiều khả năng sẽ tiếp tục siết chặt hỗ trợ chỉ số thị trường chung tạo nền giá trong tuần tới. Tín hiệu tích cực có tỷ lệ cao xảy ra khi thị trường xuất hiện những phiên bùng nổ theo đà tiến đến SMA200 tại vùng 1,015 điểm xác nhận vào trạng thái đầu tiên trong chu kỳ mới.

## Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

## Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	0.4%
2	France (CAC)	1.8%
3	Germany (DAX)	1.5%
4	UK (FTSE)	0.2%
5	Japan (Nikkei)	1.5%
6	Phillippine (PCOMP)	3.3%
7	Malaysia (KLCI)	1.8%
8	Thailand (SET)	0.8%
9	Indonexia (JCI)	2.6%
10	Singapore (STI)	0.0%
11	VietNam (VN-Index)	1.9%

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của cả nước trong 7 tháng đầu năm 2018 đạt 266,17 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước. Trị giá xuất khẩu đạt 134,51 tỷ USD, tăng 16% và nhập khẩu đạt 131,66 tỷ USD, tăng 11,1%. Điện thoại và các loại linh kiện đóng góp gần 20% tổng kim ngạch xuất khẩu; dệt may góp hơn 12%.

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa xem xét nội dung dự kiến kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV (khai mạc vào ngày 22-10-2018) sẽ xem xét dự luật đặc khu

- Theo Moody's, Việt Nam sẽ duy trì tốc độ tăng trưởng GDP bình quân 6,4% trong thời gian từ năm 2018 đến năm 2022. Nợ công Việt Nam sẽ ổn định nhờ tăng trưởng kinh tế vững vàng.

- Thủ tướng đồng ý với kiến nghị của tỉnh Tây Ninh về việc cần sớm triển khai tuyến đường cao tốc TP.HCM - Mộc Bài tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh này vào sáng 21/8.

### Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,305 VND
Tỷ giá VND/EUR	26,914 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,421 VND
Tỷ giá VND/JPY	20,936 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	68.6
Dầu Brent (USD)	75.5
Khí gas (USD/MMBtu)	2.9
Vàng giao ngay (USD/oz)	1193.2
Bạc (USD/t oz)	14.8
Đồng (USD/lb.)	270.1
Cao su (JPY/kg)	162.0
Bông (USD/lb.)	81.8

### Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	4.33	-1.52
1 tuần	4.33	-0.03
2 tuần	4.40	-0.02
1 tháng	4.40	-0.04
2 tháng	4.40	-0.04
3 tháng	4.56	0.01
6 tháng	4.58	-0.03
1 năm	4.68	-0.03

## Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Giới chức Mỹ và Trung Quốc đã kết thúc hai ngày đàm phán mà không có kết quả đột phá nào, trong bối cảnh cuộc chiến thương mại giữa hai nước tiếp tục leo thang với đợt áp thuế thứ hai nhằm vào 16 tỷ USD hàng hóa mỗi bên vào ngày 23/8.

- “Chúng tôi sẽ áp thuế 25% lên từng ô tô từ Liên minh châu Âu (EU) đến Mỹ”, Tổng thống Mỹ Donald Trump phát biểu tại một sự kiện ở bang West Virginia cuối ngày 21/8.

- Hy Lạp chính thức bước ra khỏi gói cứu trợ thứ ba, đánh dấu việc chấm dứt cuộc khủng hoảng nợ công lớn nhất trong lịch sử kéo dài suốt 8 năm.

- Kết thúc 6 tháng đầu năm 2018, tỷ lệ nợ xấu của các ngân hàng Trung Quốc tăng lên mức 1,86%, cao nhất 10 năm qua.

## Thông tin các ngành hàng hóa

**Ngành Thủy sản:** Mỹ trở thành thị trường tiêu thụ cá tra hàng đầu của Việt Nam [Link](#)

**Ngành Chè:** Ngành chè 'đánh rơi' 1.000 tỷ đồng mỗi năm [Link](#)

**Ngành Đường:** Đấu giá hạn ngạch nhập khẩu 94.000 tấn đường trong năm 2018 [Link](#)

**Ngành gạo:** Doanh nghiệp Trung Quốc muốn đưa gạo Việt vào siêu thị [Link](#)

**Ngành cao su** Giá cao su xuất khẩu giảm mạnh [Link](#)

**Ngành Than:** Than nhập khẩu từ Indonesia tăng cực mạnh nhờ giá rẻ [Link](#)

## Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục ngắn hạn tăng 6.6% trong khi VN-Index tăng 1.88% với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng(%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.7	34.3	36.4	6.1%	11.3%	30.1	37.6
2	PLX	31/7/2018	60.5	64.2	68.0	5.9%	12.4%	55.7	69.6
3	TCM	08/07/2018	19.6	19.9	21.6	8.5%	10.5%	18.0	22.5
4	HT1	22/8/2018	12.60	11.9	12.6	5.9%	0.0%	11.6	14.5
<b>Trung bình</b>						<b>6.6%</b>	<b>8.5%</b>		

## Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản tăng 0.2% trong khi VN-Index tăng 1.88% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần(%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	17.5	16.8	-4.3%	50.9%	22.7	Nắm giữ
2	CTI	29/09/2017	29.7	31.7	31.9	0.6%	7.4%	36.3	Nắm giữ
3	ACB	02/02/2018	37.3	36.8	38.8	5.4%	4.0%	45.0	Mua
4	PNJ	21/08/2018	105.0	105.0	103.9	-1.0%	-1.0%	125.0	Mua
<b>Trung bình</b>						<b>0.2%</b>	<b>15.3%</b>		

## Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục tăng 1.5% trong khi VN-Index tăng 1.88% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.8	23.4	23.5	0.4%	70.3%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	37.7	38.4	1.7%	50.4%	24.2	43.5
3	HCM	18/09/2017	41.9	57.2	58.7	2.6%	40.1%	39.8	60.0
4	GEX	06/04/2018	29.4	30.1	30.5	1.3%	3.7%	27.9	40.0
<b>Trung bình</b>						<b>1.5%</b>	<b>41.1%</b>		

## Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tài báo cáo	
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	9.5	-41.72%	6.0	0.9	<a href="#">Click</a>	
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	103.9	-44.44%	20.3	3.4	<a href="#">Click</a>	
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	18.3	-10.73%	6.0	1.0	<a href="#">Click</a>	
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	44.5	-29.11%	8.7	2.3	<a href="#">Click</a>	
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	31.6	-39.79%	13.7	2.5	<a href="#">Click</a>	
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	23.5	-33.24%	11.1	1.7	<a href="#">Click</a>	
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	21.6	-15.95%	7.2	1.0	<a href="#">Click</a>	
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	26.9	-6.77%	23.5	2.1	<a href="#">Click</a>	
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	14.4	-2.4%	84.5	1.2	<a href="#">Click</a>	
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	26.5	-9.7%	9.1	2.1	<a href="#">Click</a>	
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	14.0	-6.7%	14.0	1.1	<a href="#">Click</a>	
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	27.5	-20.7%	#N/A	N/A	2.1	<a href="#">Click</a>
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	38.8	-17.1%	11.7	2.4	<a href="#">Click</a>	
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	40.6	-3.6%	7.3	1.3	<a href="#">Click</a>	
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	17.1	-37.4%	16.1	1.5	<a href="#">Click</a>	
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	16.8	-6.9%	7.7	1.3	<a href="#">Click</a>	
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	38.4	-42.5%	9.1	2.2	<a href="#">Click</a>	
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	27.8	-1.4%	9.7	2.3	<a href="#">Click</a>	
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	11.6	-25.2%	4.1	0.8	<a href="#">Click</a>	
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	38.0	10.8%	6.6	2.1	<a href="#">Click</a>	
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	62.0	43.9%	19.7	3.8	<a href="#">Click</a>	
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	20.7	28.6%	16.6	0.9	<a href="#">Click</a>	
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	160.0	-28.9%	7.9	1.6	<a href="#">Click</a>	
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	6.9	-13.8%	#N/A	N/A	0.5	<a href="#">Click</a>
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	91.0	-32.1%	5.0	1.4	<a href="#">Click</a>	
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	45.0	-38.4%	9.1	1.9	<a href="#">Click</a>	
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	17.3	-11.3%	12.8	1.2	<a href="#">Click</a>	
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	25.8	58.0%	10.2	1.7	<a href="#">Click</a>	
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	26.0	-37.6%	8.5	1.4	<a href="#">Click</a>	
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	36.4	-4.7%	6.8	1.3	<a href="#">Click</a>	
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	13.1	-17.6%	6.1	0.9	<a href="#">Click</a>	
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	13.5	-57.8%	3.7	0.8	<a href="#">Click</a>	
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	11.8	-21.7%	10.2	0.8	<a href="#">Click</a>	
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	6.9	-46.1%	3.5	0.6	<a href="#">Click</a>	
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	29.5	-44.3%	6.2	1.9	<a href="#">Click</a>	
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	29.2	-1.0%	14.7	1.0	<a href="#">Click</a>	
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	68.0	57.4%	21.0	4.2	<a href="#">Click</a>	
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	8.7	2.4%	5.7	0.4	<a href="#">Click</a>	
<b>Trung bình</b>						<b>-10.8%</b>				



## Khuyến cáo sử dụng

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.*

### **BSC Trụ sở chính**

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV  
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

### **BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

